



5/8/21

DAILY MORNING

Phó Chủ tịch FED nhận định sớm
giảm mua trái phiếu hàng tháng

	5/8	% Sáng 5/8	4/8	% Ngày 4/8	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,334.74	0.17%	4.52%	-5.41%
S&P 500			4,402.66	-0.46%	0.05%	1.16%
S&P500 Futures	4,403.25	0.19%	4,394.70	-0.46%	-0.19%	1.60%
Shanghai			3,477.22	0.85%	3.44%	-1.62%
Euro Stoxx			4,144.90	0.65%	1.02%	1.41%

Tin vĩ mô	PTKT
- Phó Chủ tịch FED đánh giá điều kiện nâng lãi suất điều hành có thể đạt được vào cuối năm 2022, là tiền đề tiến hành bình thường hóa chính sách bắt đầu từ 2023. Phó chủ tịch FED cũng cho biết thông báo giảm hỗ trợ bằng việc mua tín phiếu chính phủ cũng như chứng khoán đảm bảo bằng thể chấp khả năng được đưa ra vào cuối 2021. - Theo ADP, doanh nghiệp số lao động tăng trong tháng 7 của Hoa Kỳ là 330 nghìn người, sau khi tăng 680 nghìn người trong tháng 6.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 4400
	Hỗ trợ 3500
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3700
	Hỗ trợ 3300
	Điểm PTKT TRUNG LẬP

S&P 500 6 tháng gần nhất



Nguồn: Bloomberg, BSC

Shanghai Composite Index 6 tháng gần nhất

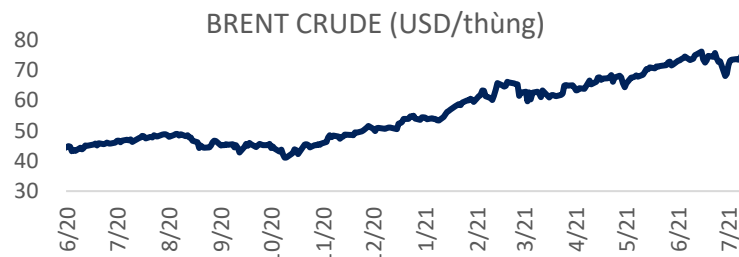


Nguồn: Bloomberg, BSC

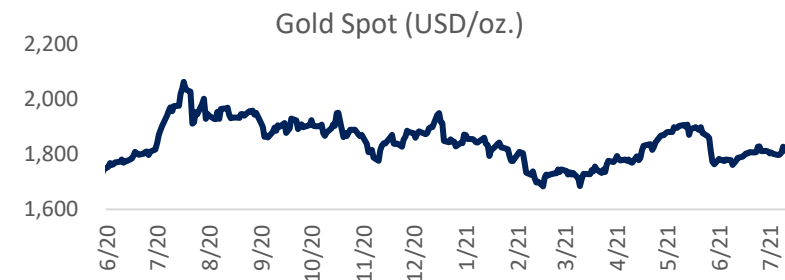
Mặt hàng	Đơn vị	5/8	% Sáng 5/8	4/8	% 4/8	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	68.31	0.23%	68.15	-3.42%	-7.21%	-5.88%	GAS, BSR	PVD, PVT
BRENT CRUDE	USD/bbl.	70.56	0.26%	70.38	-2.80%	-6.05%	-4.10%	GAS, BSR	PVD, PVT
GASOLINE	USD/gal.	225.53	0.24%	225.00	-0.92%	-3.00%	0.02	PLX, OIL	HVN, VJC
Gold Spot	USD/oz.	1,810.97	-0.04%	1811.74	0.07%	-0.94%	0.77%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	25.35	-0.14%	25.38	-0.56%	-0.66%	-3.11%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USD/bu.	1,323.25	-0.19%	1325.75	0.00%	-3.96%	1.40%	DBC, QNS	HKB
WHEAT	USD/bu.	717.75	0.07%	717.25	0.00%	1.77%	14.66%		AFX
MILK	USD/cwt.			16.28	1.50%	0.12%	-4.91%	VNM, GTN, QNS	KDC
RUBBER	JPY/kg.	216.60	0.60%	215.30	0.14%	0.60%	-0.73%	DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
SUGAR	USD/lb.			17.93	-0.28%	-3.65%	-1.21%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
COFFEE	USD/lb.			175.65	0.46%	-12.37%	14.77%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			9466.00	-0.79%	-2.27%	-0.47%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
STEEL BAR	CNY/MT	5,462.00	1.92%	5359.00	0.68%	-3.85%	3.78%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
LME ALUMINUM	USD/MT			2566.50	-0.75%	1.16%	0.41%		0
DCE Iron Ore	CNY/MT	911.50	-2.25%	932.50	-1.58%	-7.41%	-15.72%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			154.40	1.08%	2.12%	12.09%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: US\$ = US Cent

- Theo EIA, dự trữ dầu thô của Hoa Kỳ tăng 3.6 triệu thùng trong tuần kết thúc hôm 30/7, sau khi giảm -4.1 triệu thùng trong tuần liền trước. Dự trữ xăng giảm -5.3 triệu thùng trong tuần kết thúc hôm 30/7.



Nguồn: Bloomberg, BSC



Nguồn: Bloomberg, BSC

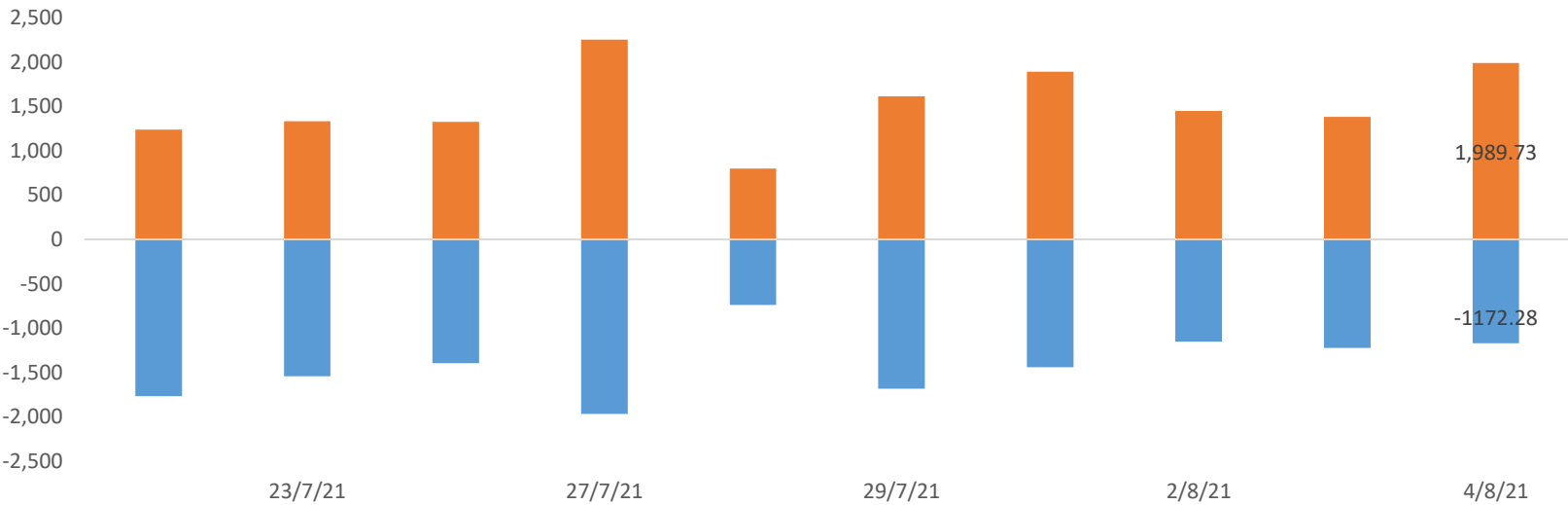
ETF Diamond tăng trong khi Fubon giảm quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	551.2	19.7	0	0.9%	0.0	1.0	10.7	10.7	ETFDiamond tăng quy mô, Fubon giảm quy mô.
FTSE	429.0	42.7	0	0.2%	0.0	0.0	-1.6	-37.5	Các ETFs khác có trạng thái cân bằng.
iShare	474.4	32.8	0	1.0%	0.0	0.0	6.5	-1.6	Khối ngoại mua ròng tại nhiều nước khu vực, ngoại
E1VFN30	437.9	1.1	0.0	-0.3%	0.0	6.0	12.1	26.1	trừ Malaysia, Sri Lanka và Thailand.
FUEVFN30	594.9	1.1	0.8	2.2%	0.9	1.9	7.7	14.3	
FUBON FTSE	558.7	0.6	-3.5	-0.1%	-2.0	-2.0	170.3	170.6	
FUESSVFL	117.6	0.9	0.0	3.5%	0.0	0.0	0.9	-2.2	
FUESSVN30	3.5	0.8	0.0	3.7%	0.0	0.0	0.0	-0.8	
FUEMAVN30	26.5	0.7	0.0	1.6%	0.0	0.0	0.4	2.2	
VN100	4.1	0.8	0.0	1.2%	0.0	0.0	0.0	0.1	
KIM	184.0	18.8	0.0	0.0	0.0	0.0	7.4	-7.4	
PREMIA	28.7	12.8	0	-0.6%	0.0	0.0	0.3	-0.5	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	33.48	49.57	49.57
ASEAN4*	-30.46	110.02	-214.77
Ấn Độ	282.39	82.43	82.43
Đài Loan	657.35	2081.20	2081.20
Hàn Quốc	99.73	1444.81	1444.81
Nhật Bản		29.17	-2887.80
Trung Quốc			-362.74

Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia

Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	0.30
Thái Lan	3.78
Singapores	0.30
Phillippines	7.81
Malaysia	8.58



Nguồn: Fiinpro, BSC

Vận động trong vùng 1330-1350 điểm

Tin vĩ mô

• Bộ Công Thương kiến nghị: (1) các bên điều tiết lượng hàng nhập về cảng Cát Lái, tạm thời ngưng chuyển container hàng nhập từ các cảng khu vực Cái Mép, Hiệp Phước về Cát Lái mà các chủ hàng cần nhận trực tiếp ở khu vực Cái Mép hoặc Hiệp Phước, các cảng khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long nơi gần nhà máy, doanh nghiệp của mình, Các chủ hàng, hãng tàu cần hạn chế số chuyển tàu hoặc giãn tiến độ nhập container với hàng nhập của các doanh nghiệp, nhà máy đang giảm quy mô và sản lượng sản xuất, (2) Tổng cục Hải quan nghiên cứu cơ chế cho phép cảng Cát Lái vận chuyển container hàng nhập khẩu nói chung, trong đó có cả loại container tồn đọng trên 90 ngày từ cảng Cát Lái về lưu giữ, thông quan, giao cho khách hàng tại các cơ sở của Tổng Công ty Tân cảng Sài Gòn, (3) ưu tiên tiêm vaccine chống dịch Covid-19 cho những người công tác tại cảng.

• Việt Nam giảm số ngày cách ly đối với người nước ngoài đã tiêm đủ liều vaccine Covid-19 từ 14 ngày xuống 7 ngày.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Hồi phục
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1350
Hỗ trợ	1280



Nguồn: FireAnt, BSC

PVS 25.4 DVKT Dầu khí PTSC	Xu hướng hiện tại Tăng giá Bsc Khuyến nghị kỹ thuật Khả quan	Kháng cự	29	SBS 13.3 Chứng khoán Sacombank	Xu hướng hiện tại Tăng giá Bsc Khuyến nghị kỹ thuật Tích cực	Kháng cự	14.7
		Hỗ trợ	23.5			Hỗ trợ	12
		MACD	↑			MACD	↑
		RSI	↑			RSI	↑
		Moving Avg	↑			Moving Avg	↑
		Giá mục tiêu	31.5			Giá mục tiêu	17.5
		Upside	26%			Upside	35%

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu 12 tháng gần nhất là 19204.89 tỷ đồng , tăng trưởng 17.25 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 777.81 tỷ đồng , tăng trưởng 86.67 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt -2.34 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 0.09 %.	Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu 12 tháng gần nhất là 120.45 tỷ đồng , tăng trưởng 60.28 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 3.14 tỷ đồng , tăng trưởng 944.14 %.
Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận Chỉ tiêu ROA(lợi nhuận trên tổng tài sản) hiện tại là 3.11 % ROA trung bình 3 năm của công ty là 2.95 % .Chỉ tiêu ROE(lợi nhuận trên vốn chủ) hiện tại là 5.98 %. ROE trung bình 3 năm của công ty là 5.77 % .Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 3.64 %. Biên lợi nhuận gộp trung bình 3 năm của công ty là 5.83 % .	Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận Chỉ tiêu ROA(lợi nhuận trên tổng tài sản) hiện tại là 0.89 % ROA trung bình 3 năm của công ty là -0.77 % .Chỉ tiêu ROE(lợi nhuận trên vốn chủ) hiện tại là 1.52 %. ROE trung bình 3 năm của công ty là -1.34 % .Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 62.44 %. Biên lợi nhuận gộp trung bình 3 năm của công ty là 43.21 % .

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker

- TID: Doanh thu thuần quý II của Tín Nghĩa đạt hơn 1.874 tỷ đồng, giảm nhẹ 3% so với cùng kỳ năm 2020. Tín Nghĩa báo lãi trước thuế quý II đạt 100 tỷ đồng, tăng trưởng ở mức 175%. Tuy nhiên, do chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại của doanh nghiệp tăng đột biến lên hơn 72 tỷ đồng, gấp 84 lần cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế âm 16,8 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ năm trước lãi 18,9 tỷ đồng.
- PAC: Đặt kế hoạch trong quý III/2021 với doanh thu là 876 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế là 40 tỷ đồng, lần lượt tăng 18,8% và giảm 31,5% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2021, PAC dự kiến doanh thu là 2.804 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế là 146 tỷ đồng, lần lượt tăng 25% và 9,3% so với 9 tháng đầu năm 2020.
- LTG: Quý II/2021, LTG ghi nhận doanh thu đạt 2.724,5 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 45,5 tỷ đồng, lần lượt bằng 185,7% và 30,2% so với cùng kỳ năm 2020. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2021, LTG ghi nhận doanh thu đạt 5.121,4 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 229,1 tỷ đồng, lần lượt tăng trưởng 132,8% và 101,7% so với 6 tháng đầu năm 2020.
- BBC: Ngày 12/8 tới sẽ chốt danh sách cổ đông trả cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt với tỷ lệ 36%, tương ứng cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ được nhận 3.600 đồng.
- APH: Quý II/2021 doanh thu tăng 87% đạt 3.736 tỷ đồng; lãi trước thuế 89 tỷ đồng, tăng 30%. Lãi sau thuế đạt 67 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 6 tháng, doanh thu đạt 6.401 tỷ đồng, tăng 67%. Lãi sau thuế đạt 139 tỷ đồng, tăng 29%.
- TMS: Đã thông qua việc trả cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5% và bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 15%. Thời gian thực hiện dự kiến trong quý III/2021. Bên cạnh đó, TMS dự kiến phát hành hơn 12,2 triệu cổ phiếu riêng lẻ với giá 40.000 đồng/cổ phiếu.
- HDB: Ngày 26/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 27/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 100:25 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 25 cổ phiếu mới), tương đương HDB sẽ phát hành thêm hơn 398,44 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.
- SZC: Ngày 17/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 20/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 11/10/2021.
- KDC: Ngày 23/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 24/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 6%, thanh toán bắt đầu từ ngày 15/9/2021.
- HDC: Thông báo phát hành hơn 3,32 triệu cổ phiếu ESOP với giá 10.000 đồng/cổ phiếu.
- AMV: Đã thông qua việc mua 600.000 cổ phần của CTCP Leopard Solutions, tương đương tỷ lệ sở hữu 75% với giá 10.000 đồng/cổ phần.
- BAB: Ngày 10/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức, ngày đăng ký cuối cùng là 11/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 1.000:63 (cổ đông sở hữu 1.000 cổ phiếu được nhận 63 cổ phiếu mới).

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*



Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>
Bloomberg: RESP BSCV <GO>



Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)